

Số: /GPMT-UBND

Nam Định, ngày tháng 7 năm 2022

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 1188/SNN-QLXDCT ngày 08/6/2022 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2299/TTr-STNMT ngày 21/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý cảng cá Nam Định (đơn vị thụ hưởng dự án và chịu trách nhiệm thực hiện công tác bảo vệ môi trường của cảng cá), địa chỉ tại thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án “Nâng cấp cảng cá Ninh Cơ” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư/cơ sở

1.1. Tên dự án: Nâng cấp cảng cá Ninh Cơ.

1.2. Địa điểm hoạt động: Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

1.3. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Đầu tư xây dựng cảng sông.

1.4. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư/cơ sở:

- Phạm vi: Dự án được triển khai tại thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định với diện tích 103.203 m².

- Mục tiêu đầu tư: Nâng cấp, cải tạo cảng cá Ninh Cơ, tỉnh Nam Định để đáp ứng nhu cầu neo đậu, bốc xếp hàng hóa, cung cấp nhu yếu phẩm, truy xuất

nguồn gốc thủy sản khai thác ngư trường phía Bắc vịnh Bắc Bộ, từng bước đáp ứng tiêu chí cảng cá loại I.

- Quy mô đầu tư: Đáp ứng cho khoảng 120 lượt tàu có công suất đến 800 CV cập cảng, khối lượng hàng hóa qua cảng trước mắt đạt 15.000 tấn/năm, bao gồm các hạng mục:

+ Nạo vét khu nước cảng gồm khu nước trước bến, khu nước quay trở, khu nước đậu tàu (diện tích khoảng 9,8 ha).

+ Nâng cấp mở rộng cầu cảng, bến cảng: Xây dựng nối dài bến tàu phía Nam (chiều dài dự kiến 34 m); xây dựng nối dài bến tàu phía Bắc (chiều dài dự kiến 45 m).

+ Nâng cấp các công trình phụ trợ đảm bảo hoạt động của cảng (xử lý nước thải, cấp thoát nước, giao thông nội bộ, điện...).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải (chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại), phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý cảng cá Nam Định

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong giai đoạn thi công xây dựng dự án, cụ thể:

- Thi công các công trình bảo vệ môi trường theo đúng nội dung cấp phép để đảm bảo quản lý, xử lý triệt để chất thải phát sinh từ Dự án.

- Thực hiện đúng quy định về vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư theo quy định tại Điều 46 Luật Bảo vệ môi trường.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý chất thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng của Dự án.

- Thực hiện quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Ban quản lý cảng cá Nam Định có quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong giai đoạn vận hành chính thức dự án, cụ thể:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý nước thải

bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường và quản lý chất thải đúng quy định của pháp luật; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất thải không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả chất thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng UBND huyện Hải Hậu nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.6. Thực hiện quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 (mười) năm kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực thi hành.

Quyết định số 361/QĐ-STNMT ngày 30/3/2009 của Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt đề án bảo vệ môi trường của “Cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền tránh bão cửa Ninh Cơ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định” và các giấy phép môi trường thành phần (nếu có) hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án “Nâng cấp cảng cá Ninh Cơ” được cấp phép theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Hải Hậu;
- UBND thị trấn Thịnh Long;
- Ban quản lý cảng cá Nam Định;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Dũng